**TÀI LIỆU GDCD 9 HKII**

Các em thân mến ! Để không bị gián đoạn chương trình theo kế hoạch của Bộ Giáo Dục trong thời gian nghỉ chống dịch thì chúng ta vẫn tiếp tục ôn lại kiến thức của từng bộ môn . Tiếp tục chương trình học kì II môn GDCD 9 cô biên soạn nội dung từng tuần , tiết , bài cho các em học ***( các em lưu ý các em phải chép hết tài liệu này vào vở học và làm bài tập cô cho. Sau khi chép, làm bài tập xong các em chụp hình gửi cho cô kiểm tra và lấy điểm, em nào không có xem như không có điểm).***

Khi nào cô yêu cầu các em làm bài kiểm tra thì các em làm và nộp đúng thời gian cô yêu cầu, ai chậm trễ xem như không có bài, nộp cho giáo viên chủ nhiệm, có gì không hiểu các em gọi trực tiếp trao đổi với cô theo SĐT: 0962288097 trên Zalo hoặc Messenger cho cô nhé!

Chúc các em học tốt!

Tuần 22- 23 tiết 22-23

*BÀI 12***: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG DÂN TRONG HÔN NHÂN**

**I. Đặt vấn đề:**Tìm hiểu các trường hợp SGK/40-41(Các em tự nghiên cứu)

**II. Nội dung bài học.**

**1. Khái niệm hôn nhân:** Hôn nhân là sự liên kết đặc biệt giữa 1 nam và 1 nữ trên cơ sở bình đẳng, tự nguyện được pháp luật thừa nhận nhằm chung sống lâu dài và xây dựng 1 gia đình hòa thuận hạnh phúc.

**2. Những nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình .**

- Hôn nhân giữa người VNthuộc các dân tộc, tôn giáo, người theo tôn giáo với người không theo tôn giáo, người VN với người nước ngoài được tôn trọng và pháp luật bảo vệ.

- Vợ chồng có nghĩa vụ thực hiện chính sách dân số và KHHGĐ.

**3. Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong hôn nhân.**

- Nam từ 20 tuổi, nữ từ 18 tuổi trở lên

- Kết hôn tự nguyện và phải đăng kí tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Cấm kết hôn trường hợp: người đang có vợ hoặc chồng; mất năng lực hành vi dân sự; cùng dòng máu về trực hệ; có họ trong phạm vi 3 đời; giữa cha mẹ nuôi với con nuôi; bố chồng với con dâu; mẹ vợ với con rể; bố mẹ kế với con riêng; giữa những người cùng giới tính…

- Vợ chồng phải bình đẳng, tôn trọng danh dự, nhân phẩm và nghề nghiệp của nhau.

**4. Tác hại của việc kết hôn sớm:-** Đối với sức khỏe và việc học tập của bản thân....

- Nòi giống dân tộc

- Với việc thực hiện trách nhiệm làm vợ, chồng, cha, làm mẹ trong gia đình....

**III. Bài tập**

**\* Các em chép bài vô vở, học thuộc làm các bài tập SGK , chụp hình gửi riêng cho cô kiểm tra!**

T24 tiết 24 **BÀI 13: QUYỀN TỰ DO KINH DOANH VÀ NGHĨA VỤ ĐÓNG THUẾ**

**I. Đặt vấn đề:**Tìm hiểu nội dung trong SGK/45(Các em tự nghiên cứu)

**II. Nội dung bài học.**

**1. Quyền tự do kinh doanh**: Là quyền của công dân lựa chọn hình thức tổ chức kinh tế, nghành nghề và quy mô kinh doanh theo qui định của pháp luật và sự quản lí của nhà nước.

**2. Nội dung cac quyền và nghĩa vụ của công dân trong kinh doanh:** Được lựa chọn hình thức tổ chức kinh tế, nghành nghề và quy mô kinh doanh; kinh doanh ñuùng ngaønh, maët haøng ghi giaáy pheùp; khoâng ñöôïc kinh doanh lĩnh vực mà nhà nước cấm như ma túy, mại dâm, vũ khí, thuốc nổ.....

**3. Thuế và vai trò của thuế trong việc phát triển kinh tế xã hội của đất nước**

**\* Thuế là gì:** Làmột phần thu nhập mà công dân và tổ chức kinh tế có nghĩa vụ nộp vào ngân sách nhà nước nhằm chi cho những công việc chung.

\* **Vai trò của thuế:** Thuế có tác dụng ổn địnhthịu trường, điều chỉnh cơ cấu kinh tế, góp phần đảm bảo kinh tế phát triển theo đúng định hướng của nhà nước.

**4. Nghĩa vụ đóng thuế của công dân:** Phải kê khai, đăng kí với cơ quan thuế; cháp hành nghiêm chỉnh chế độ sổ sác, kế toán, đóng thuế đủ và đúng hạn...

**III. Bài tập** 1. Một số hoạt động kinh doanh: Hàng điện tử, dệt may, bánh kẹo, rượu, bia, thuốc lá, du lịch, giải trí....

**\* Các em chép bài vô vở, học thuộc nội dung bài học làm bài tập 2-3SGK/47 , chụp hình gửi riêng cho cô kiểm tra!**

 **\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

T25-26 tiết 25-26

**BÀI 14: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ LAO ĐỘNG CỦA CÔNG DÂN**

**I. Đặt vấn đề:**Tìm hiểu nội dung trong SGK/47-48(Các em tự nghiên cứu)

**II. Nội dung bài học.**

**1. Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân**.

- Quyền lao động: Mọi công dân có quyền sử dụng sức lao động của mình để học nghề, tìm kiếm việc làm, lựa chọn nghề nghiệp, đem lại thu nhập cho bản thân gia đình- Nghĩa vụ lao động: Mọi người có nghĩa vụ lao động để tự nuoi sống bản thân, nôi sống gia đình, góp phần sáng tạo ra của cải vật chất và tinh thần cho xã hội, duy trì và phát triển đất nước.

**2. Trách nhiệm của nhà nước:**

- Khuyến khích, tọa điều kiện thuận lợi cho các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước đầu tư phát triển xản xuất kinh doanh giả quyết việc làm cho người lo động.

- Khuyến khích tạo điều kiện cho các hoạt động tạo ra việc làm thu hút lao động.

**3. Quy định của pháp luật** .

- Cấm trẻ em chưa đủ 15 tuổi vào làm việc .

- Cấm sử dụng người dười 18 tuổi làm việc nặng nhọc, nguy hiểm, tiiếp xúc với chất độc hại.

- Cấm lạm dụng cưỡng bức , ngựoc đãi người lao động.

**II. Bài tập:** *Gợi ý*

1. - YÙ kiến ñuùng: b, ñ. ->Vì thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ lao động.

6. - Người lao động vi phạmý 2, 5, 6, 7.

 - Người sử dụng lao động vi phạm ý1, 3, 4, 8, 9, 10.

**\* Các em chép bài vô vở, học thuộc nội dung bài học , làm bài tập 2-3-4-5SGK/50-51 ,chụp hình gửi riêng cho cô kiểm tra!**